

Số: 104..

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ THÁNG 03/2023**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam

Công ty CP Chứng khoán Quốc Gia xin báo cáo Sở danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ THÁNG 03/2023 như sau:

I. Danh mục ký quỹ sàn HNX:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAV			AAV
2	AMV			AMV
3	BCC			BCC
4	C69			C69
5	DNP			DNP
6	DXP			DXP
7	HLD			HLD
8	IDC			IDC
9	LAS			LAS
10	LIG			LIG
11	MBG			MBG
12	MST			MST
13	NVB			NVB
14	PLC			PLC
15	PVC			PVC
16	PVS			PVS
17	TAR			TAR
18	TDT			TDT
19	TIG			TIG

20	TNG			TNG
21	VCS			VCS
22	VGS			VGS
23	VHE			VHE

II. Danh mục ký quỹ sàn HSX:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAA			AAA
2	ABS			ABS
3	ACB			ACB
4	ANV			ANV
5	APG	APG		-
6	ASM			ASM
7	BCG			BCG
8	BFC			BFC
9	BID			BID
10	BMI			BMI
11	BMP			BMP
12	BSI			BSI
13	BWE			BWE
14	CCL			CCL
15	CKG			CKG
16	CMX			CMX
17	CTD			CTD
18	CTG			CTG
19	CTS			CTS
20	D2D			D2D
21	DBC			DBC

22	DCM			DCM
23	DGW			DGW
24	DHC			DHC
25	DIG			DIG
26	DPG			DPG
27	DPM			DPM
28	DRC			DRC
29	DRH			DRH
30	DXG			DXG
31	ELC			ELC
32	EVG			EVG
33	FCN			FCN
34	FIT			FIT
35	FPT			FPT
36	FRT			FRT
37	GAS			GAS
38	GEG			GEG
39	GEX			GEX
40	GIL			GIL
41	GMD			GMD
42	HAR	HAR		-
43	HBC			HBC
44	HCD			HCD
45	HCM			HCM
46	HDB			HDB
47	HDC			HDC
48	HDG			HDG
49	HHS			HHS
50	HPG			HPG

27
 CÔNG
 CỐ
 LỰC
 QUỐC
 ĐỘI

51	HPX			HPX
52	HQC			HQC
53	HSG			HSG
54	HSL			HSL
55	IBC			IBC
56	IDI			IDI
57	IJC			IJC
58	KBC			KBC
59	KDC			KDC
60	KDH			KDH
61	KOS			KOS
62	KSB			KSB
63	LCG			LCG
64	LDG			LDG
65	MBB			MBB
66	MSN			MSN
67	MWG			MWG
68	NKG	NKG		-
69	NLG			NLG
70	NT2			NT2
71	OPC			OPC
72	PET			PET
73	PHR			PHR
74	PLX			PLX
75	PNJ			PNJ
76	POW			POW
77	PPC	PPC		-
78	PVT			PVT
79	REE			REE

11/10/2019
 T
 H
 K
 H
 G

80	SAM			SAM
81	SBT			SBT
82	SCR			SCR
83	SHB			SHB
84	SHI			SHI
85	SJS			SJS
86	SMC			SMC
87	SSI			SSI
88	STB			STB
89	STK			STK
90	SZC			SZC
91	TCB			TCB
92	TCH			TCH
93	TDM			TDM
94	TIP			TIP
95	TLD			TLD
96	TNA	TNA		-
97	TPB			TPB
98	TSC	TSC		-
99	TTB			TTB
100	TV2			TV2
101	TVB			TVB
102	VCB			VCB
103	VCG			VCG
104	VCI			VCI
105	VGC			VGC
106	VHC			VHC
107	VHM			VHM
108	VIX			VIX

109	VJC			VJC
110	VND			VND
111	VNM			VNM
112	VPB			VPB
113	VPG			VPG
114	VPI			VPI
115	VRC			VRC
116	VRE			VRE
117	VSC			VSC

Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty: <https://nsi.com.vn/tin-tuc/danh-muc-chung-khoan-ky-quy>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam

Người lập
(ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Văn Tiến

Kiểm soát
(ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Minh Duyên

TỔNG GIÁM ĐỐC
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Hồ Anh Dũng

